|  |  |
| --- | --- |
| Kế hoạch bài dạy môn: Tin học 8  Năm học 2023-2024  *GV: Vũ Hằng Hải* | Trường: THCS Mạo Khê II |
| Ngày soạn: 19/10/2023 | **Tiết 8** |
|  |  |

**TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**I**. **MỤc tiêu:**

**1. Về kiến thức:**

- Kiểm tra, đánh giá các yêu cầu cần đạt của tất cả các nội dung kiến thức đã học.

**2. Về năng lực:**

**2.1. Năng lực chung**

**- Năng lực tự chủ và tự học:** Tích cực, chủ động làm bài kiểm tra.

**2.2. Năng lực Tin học**

- **Năng lực C (NLc):** Hệ thống hóa được các kiến thức đã học vào bài kiểm tra.

**3. Về phẩm chất:**

- **Trung thực:** Có thái độ đúng đắn khi làm bài kiểm tra.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Thiết bị dạy học: Máy chiếu, máy tính giáo viên, phiếu học tập

- Học liệu: Sách giáo khoa Tin học 8

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. Ma trận:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | |  | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  | | | |
| **1** | **Chủ đề 1:** Máy tính và cộng đồng | - Lược sử công cụ tính toán | 4 |  | 4 |  | 1 |  |  |  | 30%  (2,25 điểm) | | | |
| **2** | **Chủ đề 2**  Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin | -Thông tin trong môi trường số | 4 |  | 4 |  | 1 | 1 |  |  | 33,3%  (3,75 điểm) | | | |
| **3** | **Chủ đề 3:** Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số | - Đạo đức và văn hoá trong sử dụng công nghệ kĩ thuật số | 4 |  | 4 |  | 1 | 1 | 1 |  | 33,7%  (4 điểm) | | | |
| ***Tổng*** | | | **12 TN** |  | **12TN** |  | **3 TN** | **2 TL** | **1 TN** |  | **30** | | | |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **40%** | |  | | | **100%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | | | | **100%** | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| **1** | **Chủ đề 1:** Máy tính và cộng đồng | - Lược sử công cụ tính toán | **Nhận biết**  Biết được sơ lược lịch sử phát triển máy tính  **Thông hiểu**  - Nêu được sự phát triển máy tính qua các giai đoạn | 4 | 4 | 1 |  |
| **2** | **Chủ đề 2**  Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin | -Thông tin trong môi trường số | **Nhận biết**  Nêu được các đặc điểm của thông tin số: đa dạng, được thu thập ngày càng nhanh và nhiều, được lưu trữ với dung lượng khổng lồ bởi nhiều tổ chức và cá nhân, có tính bản quyền, có độ tin cậy rất khác nhau, có các công cụ tìm kiếm  chuyển đổi, truyền và xử lí hiệu quả.  **Thông hiểu**  - Trình bày được tầm quan trọng của việc biết khai thác các nguồn thông tin đáng tin cậy, nêu được ví dụ minh hoạ  – Nêu được ví dụ minh hoạ sử dụng công cụ tìm kiếm, xử lí và trao đổi thông tin trong môi trường số  **Vận dụng**  Sử dụng được công cụ tìm kiếm, xử lí và trao đổi thông tin trong môi trường  số. | 4 | 4 | 2 |  |
| **3** | **Chủ đề 3:** Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số | - Đạo đức và văn hoá trong sử dụng công nghệ kĩ thuật số | **Nhận biết**  Nhận ra được những hành vi vi phạm đạo đức, pháp luậtvà kĩ thuật số  **Thông hiểu**  Nêu ra được một số biểu hiện vi phạm đạo đức và pháp luật, biểu hiện thiếu văn hoá khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số. Ví dụ: thu âm, quay phim, chụp ảnh khi không được phép, dùng các sản phẩm văn hoá vi phạm bản quyền,  **Vận dụng**  Khi tạo ra các sản phẩm số luôn thể hiện được tính đạo đức, văn hoá và không vi phạm pháp luật | 4 | 4 | 3 |  |
| **Tổng** | | |  | **12** | **12** | **6** |  |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***30%*** | ***30%*** | ***40%*** |  |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60%** | | **40%** | |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7.0 ĐIỂM): Chọn đáp án đúng**

**Câu 1.** **Máy tính điện tử đã phát triển qua mấy thế hệ?**

A. 2 thế hệ.

B. 3 thế hệ.

C. 4 thế hệ.

D. 5 thế hệ.

**Câu 2. Sự thay đổi mà máy tính mang lại trong lĩnh vực thương mại là**

A. Mua bán trực tuyến.

B. Xem phim, chơi game trực tuyến.

C. Dạy học trực tuyến.

D. Du lịch thực tế ảo.

**Câu 3.** **Thông tin trên Internet không có đặc điểm nào sau đây?**

A. Nguồn thông tin khổng lồ, đa dạng.

B. Có thể tìm kiếm dễ dàng, nhanh chóng.

C. Được cập nhật thường xuyên.

D. Đáng tin cậy, luôn chính xác.

**Câu 4. Đặc điểm nào sau đây không thuộc về thông tin số?**

A. Nhiều người có thể truy cập đồng thời.

B. Chỉ cho phép một người sử dụng tại một thời điểm.

C. Có công cụ hỗ trợ tìm kiếm, xử lí, chuyển đổi hiệu quả.

D. Có thể truy cập từ xa.

**Câu 5.** **Thông tin nào sau đây là thông tin đáng tin cậy?**

A. Thông tin không trung thực.

B. Thông tin đồn thổi.

C. Thông tin chưa được kiểm chứng.

D. Thông tin có chứng cứ rõ ràng, đã được kiểm chứng.

**Câu 6.** **Khi khai thác thông tin trên Internet, em sẽ dựa vào yếu tố nào để xác định được độ tin cậy của thông tin?**

A. Nội dung những trang web đã lâu không được cập nhật.

B. Bài viết không trích dẫn dẫn chứng, nguồn thông tin sử dụng trong bài.

C. Nguồn thông tin mang ý kiến cá nhân.

D. Tác giả viết bài là người có uy tín, trách nhiệm, trình độ chuyên môn sâu về lĩnh vực của bài viết.

**Câu 7.** **Lựa chọn phương án sai**

**Máy tính ngày càng trở nên gọn nhẹ hơn, nhanh hơn, thông minh hơn bởi vì:**

A. Các linh kiện chế tạo máy tính ngày càng nhỏ, nhẹ hơn.

B. Trí tuệ nhân tạo đã trở thành hiện thực nhờ vào sự phát triển của công nghệ phần cứng.

C. Máy tính được chế tạo bằng các vật liệu có giá thành cao hơn.

D. Tốc độ xử lí nhanh hơn nhờ vào sự tiến bộ của công nghệ.

**Câu 8. Thông tin số là:**

A. Thông tin được thu thập, lưu trữ, xử lí, truyền, trao đổi thông qua các thiết bị, phương tiện công nghệ kĩ thuật số.

B. Thông tin được lưu trữ với dung lượng hạn chế bởi nhiều tổ chức, cá nhân.

C. Thông tin không thể sao chép, chỉnh sửa, chia sẻ, được bảo hộ bởi pháp luật.

D. Thông tin được đưa lên bởi một số đối tượng, không thể là sai lệch.

**Câu 9.** **Để tìm hiểu về các biện pháp phòng chống dịch bệnh COVID - 19, em có thể tìm thông tin ở đâu để có độ tin cậy nhất?**

A. Nguồn tin từ tổ trưởng khu phố.

B. Nguồn tin từ diễn đàn Người cao tuổi Việt Nam.

C. Nguồn tin từ Bộ Y tế.

D. Nguồn tin từ diễn viên nổi tiếng.

**Câu 10. Sản phẩm dạng số mà học sinh có thể tạo ra là**

A. Ảnh chụp chân dung.

B. Sản phẩm thủ công như đan len, may vá.

C. Bảng ghi chép công thức.

D. Đồ ăn, thức uống

**Câu 11.** **Hành động nào dưới đây vi phạm pháp luật khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số?**

A. Đăng tải hình ảnh gia đình sum họp ngày Tết.

B. Chặn các hình ảnh, video quảng cáo về cá cược bóng đá qua Internet.

C. Chia sẻ thông tin mua bán động vật hoang dã quý hiếm.

D. Bình luận chê bai chiếc áo không hợp thời trang của bạn trên Facebook cá nhân.

**Câu 12.** **Hành vi nào sau đây không là hành vi vi phạm pháp luật về chia sẻ thông tin?**

A. Chia sẻ tin tức của trang báo Lao Động lên trang cá nhân Facebook.

B. Chia sẻ văn hoá phẩm đồi truỵ trên mạng.

C. Đăng tin sai sự thật về người khác lên Zalo.

D. Phát tán các thông tin chưa được kiểm chứng lên mạng.

**Câu 13. Thông tin trong trường hợp nào sau đây là đáng tin cậy?**

A. Thông tin trên website có tên miền là **.gov**

B. Bài viết của một cá nhân ẩn danh trên mạng xã hội.

C. Bài viết trên tài khoản của người nổi tiếng có đông đảo người theo dõi.

D. Thông tin trên website có lịch sử viết bài từ nhiều năm trước.

**Câu 14. Máy tính trong dự án của Babbage có những đặc điểm gì?**

A. Máy tính đa năng, thực hiện tự động.

B. Máy tính không có những ứng dụng ngoài tính toán thuần túy.

C. Có thiết kế như máy tính cơ khí.

D. Máy tính với kích thước nhỏ gọn

**Câu 15. Nguyên lí thiết kế máy tính của Babbage là**

A. Loại máy tính đa năng

B. Thực hiện tính toán tự động

C. Có những ứng dụng ngoài tính toán thuần túy

D. Cả 3 đáp án đều đúng

**Câu 16. Trong lịch sử máy tính điện tử, có bao nhiêu thế hệ máy tính?**

A. 1

B. 3

C. 5

D. 6

**Câu 17. Thành phần điện tử chính của máy tính điện tử thế hệ thứ 4 là**

A. Đèn điện tự chân không

B. Bóng bán dẫn, mạch tích hợp

C. Vi xử lí, vi xử lí mật độ tích hợp siêu cao

D. Mạch tích hợp cỡ lớn và bộ vi xử lí

**Câu 18. Sự phát triển của máy tính mang lại điều gì?**

A. Hình thành, phát triển xã hội thông tin

B. Nông nghiệp, công nghiệp thông minh

C. Cách mạng công nghiệp 4.0 và kinh tế tri thức

D. Cả 3 đáp án đều đúng

**Câu 19. Thông tin kĩ thuật số là:**

A. Mạng thông tin số khổng lồ, thông dụng nhất hiện nay.

B. Thông tin được thông qua các thiết bị, phương tiện công nghệ kĩ thuật số.

C. Thông tin được thu thập, lưu trữ, xử lí, truyền, trao đổi.

D. Thông tin được thu thập, lưu trữ, xử lí, truyền, trao đổi thông qua các thiết bị, phương tiện công nghệ kĩ thuật số.

**Câu 20: Đặc điểm của thông tin trên Internet là**

A. nguồn thông tin khổng lồ, đa dạng, phong phú.

B. thường xuyên được cập nhật; có thể tìm kiếm dễ dàng, nhanh chóng.

C. có nguồn thông tin đáng tin cậy nhưng cũng có nguồn thông tin không thực sự đáng tin cậy.

D. Cả 3 đáp án đều đúng

**Câu 21: Thông tin đáng tin cậy giúp em điều gì?**

1. Đưa ra kết luận đúng.
2. Quyết định hành động đúng.
3. Giải quyết được các vấn đề được đặt ra
4. Cả 3 đáp án đều đúng

**Câu 22: Thông tin không đáng tin cậy có thể là**

1. Thông tin không trung thực, mang tính chất lừa dối.
2. Thông tin đồn thổi, dẫn em đến kết luận thiếu căn cứ.
3. Thông tin thiếu kiểm chứng dẫn em đến quyết định sai lầm.
4. Cả 3 đáp án đều đúng

**Câu 23: Để tìm hiểu về cách sử dụng một chiếc máy ảnh mới, nguồn thông tin nào sau đây cần được tham khảo nhất?**

1. Hướng dẫn của một người đã từng chụp ảnh.
2. Hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất.
3. Hướng dẫn của một người giỏi Tin học.
4. Câu trả lời trên một số diễn đàn về chụp ảnh.

**Câu 24: Để tìm hiểu về một đội bóng đá ở châu Phi, nguồn thông tin nào sau đây đáng tin cậy nhất?**

A. Nguồn tin từ câu lạc bộ người hâm mộ đội bóng đó.

B. Nguồn tin từ câu lạc bộ của đội bóng đối thủ.

C. Nguồn tin từ Liên đoàn bóng đá châu Phi.

D. Nguồn tin từ diễn đàn bóng đá Việt Nam.

**Câu 25. Thông tin được mã hóa thành gì mới được chuyển vào máy tính, máy tính bảng?**

A. Số liệu dạng số

B. Dãy bit

C. Hình ảnh

D. Cả 3 đáp án đều đúng

**Câu 26. Đặc điểm của thông tin số là?**

A. Có thể trao đổi không cần mạng

B. Có thể trao đổi dựa trên thông tin trên giấy

C. Có thể truy cập từ xa thông qua kết nối Internet

D. Đáp án khác

**Câu 27. Đâu không phải là đặc điểm của thông tin số?**

A. Thông tin số có thể truy cập từ xa qua Internet

B. Thông tin số dễ dàng được nhân bản và chia sẻ

C. Thông tin số chỉ có thể truy cập ở khoảng cách gần

D. Thông tin số có thể được lan truyền tự động do nhiều thiết bị được đồng bộ với nhau

**Câu 28. Đâu là đặc điểm chính của thông tin số?**

A. Dễ dàng được nhân bản và lan truyền

B. Khó bị xóa bỏ hoàn toàn

C. Có thể được truy cập từ xa nếu người quản lý đó cho phép

D. Tất cả 3 đáp án đều đúng

**II. TỰ LUẬN (3.0 ĐIỂM)**

**Bài 1(2 điểm)**

Trong tập ảnh cũ. Hoa thấy bức ảnh ruộng bậc thang. Đề chia sẻ ảnh với bạn Thu mà không cần phải đến nhả bạn, Hoa đã dùng điện thoại thông minh chụp lại bức ảnh và gửi cho Thu qua thư điện tử. Em hãy cho biết:

1. Thu có thể nhận được ảnh bằng cách nào?

2. Sau khi Thu nhận được ảnh, Hoa có bị mất bức ảnh gốc không?

3. Thu có thể lưu trữ ảnh vào những thiết bị nào?

**Bài 2(1 điểm).** Nêu một vài hành động chưa đúng của em khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số mà em đã mắc phải. Nêu cách em sẽ phòng tránh hoặc từ bỏ vi phạm.

**3. Đáp án và thang điểm:**

**I. Trắc nghiệm (7,0 điểm) Mỗi câu đúng được 0,25đ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** | **13** | **14** |
| **D** | **A** | **D** | **B** | **D** | **D** | **C** | **A** | **C** | **A** | **C** | **A** | **A** | **A** |
| **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** | **21** | **22** | **23** | **24** | **25** | **26** | **27** | **28** |
| **D** | **C** | **D** | **D** | **D** | **D** | **D** | **D** | **B** | **C** | **B** | **C** | **C** | **D** |

**PHẦN II: TỰ LUẬN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Bài 1**  **(2 điểm)** | Thu có thể nhận được ảnh bằng cách truy cập vào tài khoản thư điện tử của mình và tải về.  Sau khi Thu nhận được ảnh, Hoa không bị mất bức ảnh gốc  Máy chủ của dịch vụ thư điện tử có lưu trữ bức ảnh Hoa gửi  Thu có thể lưu trữ ảnh vào những thiết bị mà thu có: VD, Điện thoại, máy tính, thư điện tử… | 0.5  0.5  1 |
| **Bài 2**  **(1 điểm)** | Hành động: bẻ khóa sử dụng phần mềm có bản quyền …  Tìm hiểu thông tin, trang bị cho minh những kiến thức cần thiết.  Chỉ sử dụng những sản phẩm số khi có sự cho phép của tác giả hoặc có bản quyền sử dụng….. | 0.5  0.5 |

**5. Rút kinh nghiệm giờ dạy**

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………